

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐP
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 14- 01 - 2022
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐP, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Xuân Trường

Bà Nguyễn Thị Sen

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Như Hoàng Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐP, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 171/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Tiến L, sinh năm 1986; Địa chỉ: Đội 3, thôn ĐĐ, xã PĐ, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội; có mặt

- Bị đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1987; Địa chỉ: Đội 3, thôn ĐĐ, xã PĐ, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội; xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai của nguyên đơn là anh Nguyễn Tiến L trình bày thì: Anh Nguyễn Tiến L và chị Phạm Thị H kết hôn tự nguyện và đã đăng ký kết hôn tại UBND xã PĐ, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội vào ngày 13 tháng 4 năm 2010. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do cả hai không có tiếng nói chung với nhau về các vấn đề trong cuộc sống. Cả hai đã tìm cách hàn gắn nhưng không được, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt, tình cảm vợ chồng dần xa cách, lạnh nhạt và đã sống ly thân nhau. Anh L thấy tình cảm vợ chồng giữa anh và chị H không còn nên xin được giải quyết ly hôn.

Về con chung: anh L và chị H có hai người con chung là cháu Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 31/10/2010 và cháu Nguyễn Bảo Tr, sinh ngày 01/11/2012. Anh L có nguyện vọng, sau khi ly hôn anh được nuôi cả hai con và không yêu cầu chị H cấp

đưỡng nuôi con cùng với anh.

Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp với hai bên gia đình: Anh L khẳng định vợ chồng anh không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản.

Bị đơn, chị Phạm Thị H trình bày tại bản tự khai gửi Tòa án về các nội dung liên quan đến quan hệ hôn nhân, con chung đúng như anh L trình bày. Chị H thừa nhận vợ chồng chị mâu thuẫn, đã sống ly thân nhau một thời gian nên anh L xin ly hôn chị cũng đồng ý vì tình cảm vợ chồng không còn. Về con chung, chị H cũng đồng ý để anh L được nuôi cả hai con sau khi ly hôn do hiện tại chị không có đủ điều kiện về chỗ ở và kinh tế để đảm bảo cuộc sống tốt cho các con. Về tài sản của vợ chồng, chị H không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn, anh Nguyễn Tiến L vẫn giữ nguyên các yêu cầu như đã nêu tại đơn khởi kiện và quá trình Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Phạm Thị H xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng trình tự pháp luật, các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của anh L, tuyên xử cho anh L ly hôn chị H. Về con chung: giao cháu Đ và cháu Tr cho anh L nuôi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của chị H cho đến khi có yêu cầu. Về tài sản chung: Không giải quyết. Về án phí: Anh L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Nguyên đơn là anh Nguyễn Tiến L có đơn xin ly hôn, giải quyết về quyền nuôi con khi ly hôn với chị Phạm Thị H. Chị H đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã PĐ, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội. Vì vậy, xác định quan hệ tranh chấp là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện ĐP theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù các đương sự đều có ý kiến thống nhất với nhau về quan hệ hôn nhân, quyền, nghĩa vụ nuôi con chung, tài sản chung nhưng do chị H vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết và anh L có đơn từ chối hòa giải với chị H nên Tòa án lập biên bản không hòa giải được quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Tiến L và chị Phạm Thị H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 13/4/2010 tại Ủy ban nhân dân xã PĐ, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội, là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn sau đó đã sống ly thân,

không còn quan tâm đến nhau. Anh L xin ly hôn, chị H đồng ý. Điều đó cho thấy mâu thuẫn giữa anh L và chị H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận cho anh L và chị H ly hôn là có căn cứ.

[2.2]. Về con chung: Anh Nguyễn Tiến L và chị Phạm Thị H có hai con chung là cháu Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 31/10/2010 và Nguyễn Bảo Tr, sinh ngày 02/11/2012. Anh L xin nuôi cả hai con và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

[2.2.1]. Xét thấy, từ khi chị H và anh L sống ly thân, cháu Đ và cháu Tr vẫn sống cùng anh L, do anh L nuôi dưỡng, chăm sóc. Bản thân chị H thừa nhận hiện tại đi làm xa, không có điều kiện về nơi ăn chốn ở và kinh tế để đảm bảo nuôi con được tốt nên đồng ý để cho anh L được nuôi cả hai con sau khi vợ chồng chị ly hôn, khi nào chị có điều kiện tốt hơn sẽ nhận nuôi con sau. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định giao cả hai cháu Nguyễn Tiến Đ và Nguyễn Bảo Tr cho anh L nuôi cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

[2.2.2]. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Do anh L không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của chị H cho đến khi có yêu cầu mới hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

[2.3]. Về tài sản chung, công sức với hai bên gia đình, nợ chung: Anh L và chị H đều không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí: Anh L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ các Điều 28, 35 và Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 266; Điều 271, 273, 278 và Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Tiến L về việc xin ly hôn, giải quyết về quyền nuôi con chung khi ly hôn với chị Phạm Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Nguyễn Tiến L và chị Phạm Thị H

2. Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Tiến L nuôi hai con chung là cháu Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 31/10/2010 và Nguyễn Bảo Tr, sinh ngày 02/11/2012 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị H cho đến khi có yêu cầu mới hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Chị Phạm Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Hội đồng xét xử không giải quyết

4. Về án phí: Anh Nguyễn Tiến L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002632 ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP, Thành phố Hà Nội

5. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Tiến L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Phạm Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện ĐP,
TP. Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện ĐP,
TP. Hà Nội;
- UBND xã PĐ, huyện
ĐP, TP. Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hà